

CHỨNG THƯ CHẤT LƯỢNG
INSPECTION CERTIFICATE
Số/Nº: 0341/2025/SP



- Tên hàng hóa: NPK CÀ MAU 16-8-16
Product name: NPK CA MAU 16-8-16
- Khối lượng: 286.15 tấn
Quantity: 286.15 Tons
- Thông tin sản phẩm:
- NPK Cà Mau 16-8-16 bao 50Kg : 286.15 tấn
NSX: 01/05/2025; HSD: 36 tháng kể từ NSX
Ngoại quan sản phẩm: Dạng hạt, rắn
- Xuất xứ/nơi sản xuất hàng hóa: Nhà máy Đạm Cà Mau, Xã Khánh An, Huyện U Minh, Tỉnh Cà Mau, Việt Nam
Origin of goods: Ca Mau Fertilizer Plant, Khanh An Commune, U Minh District, Ca Mau Province, Viet Nam
- Địa điểm thực hiện: Nhà máy Đạm Cà Mau, Xã Khánh An, Huyện U Minh, Tỉnh Cà Mau, Việt Nam
Place of inspection: Ca Mau Fertilizer Plant, Khanh An Commune, U Minh District, Ca Mau Province, Viet Nam
- Thời gian thực hiện: 08/05/2025 08:45:50
Time of inspection: 08/05/2025 08:45:50
- Giám định viên: Phan Hữu Lợi, Trần Quang Thoại
Inspector: Phan Hữu Lợi, Trần Quang Thoại
- Nội dung giám định: Theo TCCS 30:2024/PVCFC
Based on: The Standard TCCS 30:2024/PVCFC
- Kết quả phân tích mẫu:
Analysis results:

STT No	Tên chỉ tiêu Components	Phương pháp thử Testing Method	Đơn vị Unit	Tiêu chuẩn kỹ thuật Specifications	Kết quả Results	Ghi chú Note
1	Đạm tổng số (Nts)	TCVN 5815:2018	%	16	15.66	
2	Lân hữu hiệu (P2O5hh)	TCVN 8559:2010	%	8	9.08	
3	Kali hữu hiệu (K2Ohh)	TCVN 8560:2018	%	16	16.8	
4	Độ ẩm	TCVN 5815:2018	%	2	0.93	

- Kết luận: Phù hợp TCCS 30:2024/PVCFC
Conclusion: In conformity with the Standard TCCS 30:2024/PVCFC

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG NGHỆ

Manager of Process Department

Ký bởi: Nguyễn Văn Bình

Ngày ký: 08/05/2025 08:48:29

Tổ chức xác thực: PVCFC CA